TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CP CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA

Số: 115/NQ-ĐHĐCĐ-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 05 tháng 06 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA NGÀY 05/06/2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước CHXHCN Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama;

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama họp phiên thường niên 2020 ngày 05/6/2020 tại Ninh Bình. Tham dự gồm có 24 Cổ đông và đại diện cổ đông sở hữu 2.913.203 cổ phần chiếm 89,22% vốn điều lệ Công ty.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019 - Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020

Đại hội thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp đối với Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD và đầu tư năm 2019, Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2020, như sau:

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu chính:

- Doanh thu : 122,42 tỷ đồng, đạt 67% kế hoạch.
- Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN : 0,378 tỷ đồng, đạt 21% kế hoạch.
- Nộp ngân sách : 8,043 tỷ đồng, đạt 80% kế hoạch.
- Vốn điều lệ : 32,65 tỷ đồng.
- Đầu tư mua sắm phương tiện thiết bị: 2,86 tỷ đồng.

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu chính:

- Doanh thu : 121,26 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 0,98 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách : 10,00 tỷ đồng.
- Vốn điều lệ : 32,65 tỷ đồng.
- Đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm phương tiện thiết bị : 3,2 tỷ đồng.
- Chia cổ tức : 0 %.

Signature Not Verified
Ký bởi: VĂN VIỆT HƯNG
Ký ngày: 5/6/2020 17:07:37

c) Chủ trương thực hiện các dự án đầu tư 2019:

Giao HĐQT lập dự án, xem xét khả năng đáp ứng vốn và tình hình sản xuất kinh doanh để quyết định mức độ đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm phương tiện thiết bị phục vụ sản xuất thi công một cách phù hợp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

Đại hội thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp đối với Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và các kế hoạch, định hướng năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2019

Đại hội thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp đối với Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 và tờ trình về phối lợi nhuận năm 2019, như sau:

a) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 với một số chỉ tiêu:

- Tổng cộng nguồn vốn : 215.528.564.339 đồng.
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ : 122.423.319.664 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 378.613.328 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 302.890.661 đồng.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 75 đồng/cổ phiếu.

b) Phân phối lợi nhuận năm 2019, như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận các năm trước chuyển sang	**2.538.387.766**
2	Các khoản giảm lợi nhuận	*125.790.973*
3	Lợi nhuận còn lại các năm trước chuyển sang	**2.412.596.793**
4	Lợi nhuận trước thuế 2019	378.613.328
5	Nộp thuế TNDN vào NSNN 2019	75.722.667
6	Lợi nhuận còn lại sau thuế 2019	**302.890.661**
7	Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối	**2.715.487.454**
8	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019	Không phân phối
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang 2020	**2.715.487.454**

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

Đại hội thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp đối với Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020 của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 5. Thông qua việc chi trả tiền lương và thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký/Người phụ trách quản trị Công ty

Đại hội thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp đối với Tờ trình về chi trả tiền lương và thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty. Cụ thể như sau:

1. Tiền lương thù lao năm 2019: Tổng tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng BKS chuyên trách và thù lao kiêm nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, kiêm nhiệm thành viên Ban kiểm soát, kiêm nhiệm Thư ký HĐQT (09 người) là : 573.600.000 đồng.

2. Tiền lương và thù lao năm 2020 như sau:

a) Tiền lương của Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS chuyên trách:

STT	Chức danh/chức vụ	Số người	Số tháng	Quỹ lương (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01	5	125,000,000	Lương chuyên trách
2	Trưởng Ban kiểm soát	01	12	127,000,000	Lương chuyên trách
	Cộng (a):			252,000,000	

b) Thù lao kiêm nhiệm Chủ tịch và Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Thư ký:

STT	Chức danh/cơ quan	Số người	Quỹ thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Hội đồng quản trị	05	110,000,000	Kiêm nhiệm
2	Ban kiểm soát	02	36,000,000	Kiêm nhiệm
3	Thư ký	01	18,000,000	Kiêm nhiệm
	Cộng (b):		164,000,000	

Tổng cộng (a + b) : 416,000,000 đồng

Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và Thư ký ngoài thù lao kiêm nhiệm nói trên, khi làm việc tại Công ty được hưởng lương theo Quy chế lương của Công ty.

Trường hợp Chủ tịch, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên chuyển sang làm việc chuyên trách tại Công ty sẽ được trả lương chuyên trách theo Quy chế trả lương của Công ty.

Trường hợp có sự thay đổi nhân sự HĐQT, BKS, Thư ký thì nhân sự thay đổi được hưởng lương và thù lao tương ứng theo chức danh được bổ nhiệm.

Điều 6. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020

Đại hội thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp các tiêu chí để lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một (01) trong ba (03) đơn vị kiểm toán cụ thể dưới đây để thực hiện việc kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama:

(1) Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA).

(2) Công ty TNHH kiểm toán VACO.

(3) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte).

Điều 7. Bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2016-2021

- Đại hội miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị và chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị đối với ông Lê Hữu Điều theo nguyện vọng cá nhân.

- Đại hội tiến hành bầu 01 bổ sung một thành viên Hội đồng quản trị. Kết quả bầu cử: Ông Nguyễn Mạnh Dũng trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021, tỷ lệ trúng cử 100%

- Hội đồng quản trị họp nhất trí bầu ông Nguyễn Mạnh Dũng giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016-2021.

Điều 8. Bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021

- Đại hội miễn nhiệm tư cách thành viên Ban kiểm soát đối với ông Phạm Mạnh Đức theo nguyện vọng cá nhân.

- Đại hội tiến hành bầu 01 bổ sung một thành viên Ban kiểm soát. Kết quả bầu cử: Ông Lại Việt Tân trúng cử làm Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2016-2021, tỷ lệ trúng cử 100%

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Nghị quyết này có hiệu lực sau khi được Đại hội thông qua.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama đã được các cổ đông tham dự nhất trí thông qua vào hồi 11:15 ngày 05/6/2020.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Lê Hữu Điều

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- Công bố thông tin;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- UBCKNN, SGDCKHN;
- Lưu HĐQT.

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CP CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
NGÀY 05/06/2020

Thời gian: Từ 08:30, thứ Sáu, ngày 05 tháng 6 năm 2020.

Địa điểm: Hội trường Khách sạn Hoàng Sơn, Số 98 đường Trịnh Tú, Thành phố Ninh Bình, Ninh Bình.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama (Số đăng ký kinh doanh 2700224390 - Mã chứng khoán L35 – Trụ sở chính: 72 E đường Hoàng Diệu, TP Ninh Bình, Ninh Bình) đã tiến hành phiên họp thường niên lần thứ 14, năm 2020.

I - THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Thành phần và điều kiện tiến hành Đại hội:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 3.265.155 cổ phần.
- Số cổ đông/đại diện cổ đông có mặt hợp lệ: 24 người, nắm giữ 2.913.203 cổ phần, bằng 89,22 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (Chi tiết Danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp theo Phụ lục đính kèm)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ ngày 24/4/2018 thì Công ty CP Cơ khí lắp máy Lilama đủ điều kiện để tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

2. Đại hội thống nhất 100% thông qua Đoàn chủ tịch gồm:

- Ông Lê Hữu Điều - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa.
- Ông Nguyễn Văn Triều – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc.
- Ông Nguyễn Mạnh Hưởng – Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng.
- Ông Nguyễn Tất Linh – Thành viên HĐQT.
- Ông Vũ Sơn Lâm – Thành viên HĐQT.

3. Đại hội thống nhất 100% thông qua Thư ký Đại hội, gồm:

- Ông Văn Việt Hưng - Thư ký HĐQT.

4. Đại hội thống nhất 100% thông qua Ban kiểm phiếu và bầu cử, gồm:

- Ông Nguyễn Giang Nam – Cổ đông.
- Bà Trần Thị Minh Phượng – Cổ đông.
- Ông Trần Trọng Hiếu – Cổ đông.

II - CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Đại hội thống nhất 100% thông qua Chương trình Đại hội gồm các nội dung sau:

- Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD và Đầu tư năm 2019, Kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2020.
- Báo cáo của Hội đồng quản trị.
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2019.
- Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2019.

- Báo cáo của Ban kiểm soát.

- Tờ trình của HĐQT về thù lao và tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT – Người phụ trách quản trị Công ty.

- Tờ trình của BKS về lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

- Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT, 01 thành viên BKS (nhiệm kỳ 2016-2021).

III - NỘI DUNG ĐẠI HỘI, THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020.

a) Ông Nguyễn Văn Triều – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty trình bày Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD và Đầu tư năm 2019, Kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2020 với các nội dung chính như sau:

- Kết quả SXKD năm 2019, với các chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch
1	Giá trị Sản lượng	Tr.đồng	185.056	123.966	67,0%
2	Giá trị Doanh thu	Tr.đồng	182.726	122.423	67,0%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	1.800	378,6	21,0%
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	10.000	8.043	80,4%
5	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	2.430	2.867	117,9%
6	Trả cổ tức (dự kiến)	%	-	-	-

- Kế hoạch SXKD năm 2020, với các chỉ tiêu chính:

TT	Nội dung	Đơn vị	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	% KH 2020/ TH 2019
1	Giá trị Sản lượng	Tr.đồng	123.966	121.326	97,9%
2	Giá trị Doanh thu	Tr.đồng	122.423	121.261	99,1%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	378,6	980	258,8%
4	Nộp Ngân sách	Tr.đồng	8.043	10.000	124,3%
5	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	2.867	3.217	112,2%
6	Trả cổ tức (dự kiến)	%	-	-	-

- Chủ trương đầu tư năm 2020:

Giao HĐQT lập dự án, xem xét khả năng đáp ứng vốn và tình hình sản xuất kinh doanh để quyết định mức độ đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm phương tiện thiết bị phục vụ sản xuất thi công một cách phù hợp.

b) Ý kiến thảo luận, phát biểu tại Đại hội:

(1) Ý kiến cổ đông: Cổ đông Ngô Quốc Thịnh, sở hữu và đại diện cho số cổ phần là 1,175,610 = 36,0% vốn điều lệ, phát biểu: Mong muốn cổ đông, CBCNV đoàn kết, ứng xử văn minh, công bằng và thể hiện trách nhiệm, góp phần hỗ trợ Lilama EMC thoát khỏi suy thoái, từng bước phát triển; Đại hội thảo luận để đưa ra các quyết sách tốt, phù hợp và chúc Đại hội thành công. Một số nhóm ý kiến, cụ thể như sau:

Thứ nhất: Về các vấn đề chung: Nhìn nhận từ năm 2016 đến nay, tình hình Công ty diễn biến không tốt, năm sau xấu hơn năm trước, thể hiện qua ba tiêu chí:

- Chỉ tiêu về hiệu quả SXKD: doanh thu, tài sản, khối lượng kinh doanh dở dang, nợ phải thu, nợ quá hạn, lợi nhuận thấp, không chia cổ tức, tiềm ẩn nguy cơ mất vốn…

- Chỉ tiêu phát triển, mở rộng thị phần và năng lực cạnh tranh: không cải thiện, thị phần chủ yếu ký với công ty mẹ (trên 60% doanh thu).

- Chỉ tiêu phát triển nguồn nhân lực: lao động là kỹ sư có chuyên môn tốt, thợ lành nghề và nguồn nhân lực nói chung giảm.

Thứ hai: Về kết quả SXKD năm 2019:

- Các chỉ tiêu chính không đạt, giá vốn cao, lợi nhuận thấp, không chia cổ tức, thu nhập bình quân thấp (8.25 triệu đồng/tháng) chưa đủ sức thu hút, trích lập dự phòng nợ khó đòi chưa đúng…

- Giá trị Doanh thu/Tổng tài sản (nguồn vốn) 122,4 / 215,5 tỷ đồng (56,7 %) khẳng định dòng tiền không đảm bảo (cần phải cân bằng là 215,5 x 100/80 = 270 tỷ).

- Doanh thu Quý 1/2020 thấp hơn nhiều so với yêu cầu (9,7 tỷ) và dự kiến quý 2/2020 cũng chưa thể cải thiện hơn là 23,46 tỷ đồng.

Thứ ba: Kế hoạch năm 2020, các năm tiếp theo và kiến nghị các nhóm giải pháp:

** Kế hoạch năm 2020:*

- Với doanh thu 122 tỷ năm 2020 chắc chắn sẽ không đảm bảo được dòng tiền so với mức tổng tài sản là 215 tỷ, nợ ngắn hạn là 164 tỷ và nợ vay ngắn hạn tín dụng là 116 tỷ (hết quý 1). Theo tôi, Doanh thu tối thiểu phải là 240 tỷ/năm 2020, đây là thách thức cực lớn đối với công ty vì thực tế doanh thu Quý 1 và kế hoạch quý 2/2020 là rất hạn chế.

- Các giải pháp mà báo cáo của BTGĐ đưa ra là đúng, tuy nhiên, giống như các năm trước sẽ không có tác dụng nhiều, các giải pháp cần thiết thực hơn, định tính và đặc biệt là phải định lượng được.

Cổ đông đề xuất bổ sung các giải pháp:

** Nhóm giải pháp ngắn hạn (trong vòng 1 năm):*

- Lập kế hoạch dòng tiền cho cả năm 2020, có biện pháp bảo đảm và cân đối dòng tiền bằng cách thu nợ thật quyết liệt, chuyển hóa nhanh khối lượng dở dang thành doanh thu, doanh thu đã xác nhận chưa thanh toán phải được thanh toán.

- Tìm kiếm nguồn tài trợ vốn, kêu gọi các thành viên công ty, đặc biệt là lãnh đạo cấp cao sử dụng tài sản cá nhân để làm tài sản đảm bảo thực hiện huy động vốn tín dụng, trước mắt đảm bảo không nợ lương CBCNV quá 45 ngày, lương phải đảm bảo mức trung bình trong ngành (10 triệu đồng/tháng/người).

- Tìm kiếm thêm việc làm, tăng doanh thu (không dưới 200 tỷ/năm 2020) để đảm bảo dòng tiền, tìm kiếm nguồn tài trợ vốn ngắn hạn.

- Thực hiện quản lý chi phí thật sâu, khoa học, dựa trên cách tiếp cận thực hiện công tác khách hàng giao.

- Sử dụng hiệu quả nguồn lực máy, con người, cơ sở hạ tầng của công ty, đặc biệt là con người. Cơ cấu lại tổ chức, nâng cao chất lượng quản trị, bố trí các nhân sự có chất lượng, tâm huyết vào các vị trí chủ chốt.

- Tuyển dụng nhân sự bên ngoài, đặc biệt là cán bộ có tâm huyết với nghề, có kinh nghiệm, chất lượng và công nhân lành nghề.

- Tiêu chuẩn hóa công cụ, dụng cụ, máy móc thi công.

- Nâng cấp công cụ tiếp cận khách hàng như trang web, hồ sơ quảng cáo, giới thiệu Công ty.

- Nắm bắt thị trường, có kế hoạch, cách thức hợp lý, định hướng cho công ty đi sâu vào ngành nghề hoạt động truyền thống là: Lắp đặt (nhiệt điện, lọc hóa dầu), sửa chữa bảo dưỡng (nhiệt điện, lọc hóa dầu) và chế tạo (trước hết là Spool ống).

** Nhóm giải pháp trung hạn (2-3 năm tới):*

- Rà soát và thực thi nhóm giải pháp ngắn hạn sao cho có hiệu quả.

- Tăng vốn để đảm bảo dòng tiền.

- Phải đảm bảo lương của CBCNV ở mức khá so với mặt bằng chung của ngành và xã hội, nợ lương không quá 35 ngày.

- Xây dựng được nguồn khách hàng truyền thống, bảo đảm việc làm thường xuyên liên tục cho Công ty trong lĩnh vực lắp đặt, sửa chữa bảo dưỡng cũng như chế tạo.

** Nhóm giải pháp dài hạn (sau 3 năm):*

- Sở hữu và chủ động nguồn việc, nguồn việc phải liên tục đảm bảo ít nhất 1,5 năm.

- Sở hữu nguồn nhân lực chất lượng, xứng tầm, đáp ứng các yêu cầu công việc.

- Có một lượng khách hàng truyền thống đáp ứng ít nhất 60% doanh thu thường xuyên, ít nhất 70% doanh thu phải là thị trường nhiệt điện, lọc hóa dầu, hóa chất trong công tác lắp đặt và sửa chữa bảo dưỡng.

Thứ tư: Về phân phối lợi nhuận: Đề nghị trích một phần lợi nhuận chưa phân phối để trả cổ tức vì đó là mong muốn chính đáng của nhà đầu tư, đồng thời cũng có lợi cho công ty sau này khi tăng vốn, nhà đầu tư muốn thoái vốn.

(2) Ý kiến chủ tọa:

- Chủ tọa ghi nhận, đánh giá cổ đông đã đóng góp những ý kiến chân thành, tâm huyết. Khẳng định sẽ tiếp thu, nghiên cứu các đề xuất, kiến nghị đúng đắn và những ý kiến có giá trị của cổ đông để tổ chức thực hiện trong thời gian tới.

- Liên quan đến phân phối lợi nhuận và cổ tức: Do tác động của Nghị định 20/2017/NĐ-CP ngày 24/2/2017 của chính phủ về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết, Công ty có thể phát sinh thêm các khoản thuế TNDN nộp thêm. Mặt khác do tình hình các khoản vay ngắn hạn và dài hạn hiện tại của Công ty còn dư nợ lớn, vì vậy HĐQT trình ĐHĐCĐ tạm thời chưa chia cổ tức năm 2020.

c) ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 2.913.203 phiếu, bằng 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu phản đối: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị.

a) Ông Vũ Sơn Lâm, thay mặt Đoàn chủ tịch, trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, với các nội dung chính sau đây:

- Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2019;

- Hoạt động, thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT năm 2019 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020;

- Tổng kết cuộc họp và các quyết định của HĐQT;

- Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác;

- Kế hoạch và định hướng của HĐQT năm 2020.

b) ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 2.913.203 phiếu, bằng 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu phản đối: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019, Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019.

a) Ông Nguyễn Mạnh Hưởng – Kế toán trưởng - trình bày Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 và Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2019, với nội dung chính như sau:

* Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 với một số chỉ tiêu:

- Tổng cộng nguồn vốn : 215.528.564.339 đồng.
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ : 122.423.319.664 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 378.613.328 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 302.890.661 đồng.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 75 đồng/cổ phiếu.

* Phân phối lợi nhuận năm 2019, như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận các năm trước chuyển sang	**2.538.387.766**
2	Các khoản giảm lợi nhuận	*125.790.973*
3	Lợi nhuận còn lại các năm trước chuyển sang	**2.412.596.793**
4	Lợi nhuận trước thuế 2019	378.613.328
5	Nộp thuế TNDN vào NSNN 2019	75.722.667
6	Lợi nhuận còn lại sau thuế 2019	**302.890.661**
7	Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối	**2.715.487.454**
8	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019	Không phân phối
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang 2020	**2.715.487.454**

b) ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 2.913.203 phiếu, bằng 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu phản đối: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

a) Bà Nguyễn Thị Hồng Tân – Trưởng Ban kiểm soát trình bày báo cáo của Ban kiểm soát, với các nội dung chính sau đây:

- Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2019.
- Kết quả giám sát tình hình tài chính năm 2019.
- Đánh giá sự phối hợp giữa BKS với Hội đồng Quản trị; Tổng giám đốc và cổ đông.
- Hoạt động, thù lao và tổng kết nghị quyết của Ban kiểm soát trong năm 2019.
- Kiến nghị của Ban kiểm soát.
- Kế hoạch công tác năm 2020 của Ban kiểm soát.

b) ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 2.913.203 phiếu, bằng 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu phản đối: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

5. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc chi trả thù lao và tiền lương cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty.

a) Ông Nguyễn Tất Linh – Thành viên HĐQT đọc Tờ trình của HĐQT về việc chi trả thù lao và tiền lương cho HĐQT, BKS, Thư ký với các nội dung chính sau đây:

* Tiền lương thù lao năm 2019: Tổng tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng BKS chuyên trách và thù lao kiêm nhiệm thành viên HĐQT, kiêm nhiệm thành viên Ban kiểm soát, kiêm nhiệm Thư ký HĐQT (09 người) là: 573.600.000 đồng.

* Tiền lương và thù lao năm 2020 như sau:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS chuyên trách:

STT	Chức danh/chức vụ	Số lượng	Số tháng	Quỹ lương (đồng)	Ghi chú
1.	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01	5	125,000,000	Lương chuyên trách
2.	Trưởng Ban kiểm soát	01	12	127,000,000	Lương chuyên trách
	Cộng (a):			252,000,000	

- Thù lao kiêm nhiệm Chủ tịch và Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Thư ký:

STT	Chức danh/cơ quan	Số lượng	Quỹ thù lao	Ghi chú
1.	Hội đồng quản trị	05	110,000,000	Kiêm nhiệm
2.	Ban kiểm soát	02	36,000,000	Kiêm nhiệm
3.	Thư ký	01	18,000,000	Kiêm nhiệm
	Cộng (b):		164,000,000	

Tổng cộng (a + b) : 416,000,000 đồng/năm

Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và Thư ký ngoài thù lao kiêm nhiệm nói trên, khi làm việc tại Công ty được hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty.

Trường hợp Chủ tịch, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên chuyển sang làm việc chuyên trách tại Công ty sẽ được trả lương chuyên trách theo Quy chế của Công ty.

Trường hợp có sự thay đổi nhân sự HĐQT, BKS, Thư ký thì nhân sự thay đổi được hưởng lương và thù lao tương ứng theo chức danh được bổ nhiệm.

b) ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 2.913.203 phiếu, bằng 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu phản đối: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

6. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020.

a) Bà Nguyễn Thị Hồng Tân – Trưởng Ban kiểm soát đọc Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020 của Công ty, cụ thể như sau:

* Đơn vị kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2020 của Công ty cổ phần cơ khí lắp máy Lilama phải đáp ứng được các tiêu chí sau: (1) Là một trong những đơn vị kiểm toán hoạt động tại Việt Nam được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2020. (2) Có danh tiếng và uy tín để tăng cường mức độ tín nhiệm và tin tưởng đối với người

đọc BCTC của Công ty, đặc biệt đối với các đối tác là tổ chức trong và ngoài nước. (3) Chi phí kiểm toán hợp lý.

* Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua các tiêu chí tại Mục 1, làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm 2020 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) trong các đơn vị kiểm toán độc lập dưới đây, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí trên, để kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm tài chính 2020 của Công ty. Cụ thể:

(1) Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)

(2) Công ty TNHH kiểm toán VACO

(3) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)

b) ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 2.913.203 phiếu, bằng 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu phản đối: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

7. Bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị và 01 thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2016 – 2021)

a) Ông Lê Hữu Điều trình bày trước phiên họp các nội dung:

- Đơn từ nhiệm của ông Lê Hữu Điều - chủ tịch HĐQT, theo nguyện vọng cá nhân và đơn từ nhiệm của ông Phạm Mạnh Đức - kiểm soát viên, theo nguyện vọng cá nhân.

- HĐQT đã công bố thông tin và Thông báo đến cổ đông việc đề cử/ứng cử để bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị và 01 thành viên Ban kiểm soát.

- Cổ đông Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP (hiện nắm giữ 51% vốn điều lệ) tại Công văn số 147/CV-HĐQT ngày 26/5/2020, cử và giới thiệu:

+ Ông Nguyễn Mạnh Dũng – Kỹ sư Cơ khí Chế tạo máy, để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 (Sơ yếu lý lịch kèm theo).

+ Ông Lại Việt Tân, Thạc sĩ Quản trị và Tài chính, để bầu bổ sung vào Ban kiểm soát Công ty 2016-2021 (Sơ yếu lý lịch kèm theo).

- Ngoài ra HĐQT không nhận được thêm đề cử ứng cử nào của cổ đông.

b) ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua:

- Miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị và chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị đối với ông Lê Hữu Điều theo nguyện vọng cá nhân.

- Miễn nhiệm tư cách thành viên Ban kiểm soát đối với ông Phạm Mạnh Đức theo nguyện vọng cá nhân.

c) ĐHĐCĐ đã tiến hành bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị và 01 thành viên Ban kiểm soát theo phương thức Bầu dồn phiếu. Kết quả bầu cử như sau:

- Ông Nguyễn Mạnh Dũng trúng cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 với tổng số phiếu bầu là 2.913.203 phiếu, bằng 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Ông Lại Việt Tân trúng cử vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 với tổng số phiếu bầu là 2.913.203 phiếu, bằng 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

d) Hội đồng quản trị đã họp và bầu ông Nguyễn Mạnh Dũng giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama nhiệm kỳ 2016-2021.

V - THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chỉ đạo việc thực hiện các nội dung trên, báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong phiên họp thường niên kế tiếp.

Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama lập xong hồi 11:10 ngày 05/6/2020, đã được Thư ký Đại hội ghi và đọc lại cho toàn thể cổ đông có mặt cùng nghe.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết nhất trí 100 % thông qua toàn văn nội dung Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội.

Chủ tọa và Thư ký đại hội liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản họp này.

Biên bản này được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

Đại hội kết thúc vào hồi 11:15 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI		**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**	
Văn Việt Hưng	.....	Chủ tọa: Lê Hữu Điều	.....
		Nguyễn Văn Triều	.....
		Nguyễn Mạnh Hưởng	.....
		Nguyễn Tất Linh	.....
		Vũ Sơn Lâm	.....

Mã chứng khoán L35 ...../06/2020

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

TT	Họ và tên	CMND	Đại diện sở hữu cổ phần của LILAMA	Cổ phần sở hữu cá nhân	Cổ phần được ủy quyền	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Ký xác nhận dự Đại hội
1	Lê Hữu Điều	142499594		27,243	350	27,593	0.845	
2	Nguyễn Mạnh Dũng	001070019490	653,031			653,031	20.000	
3	Nguyễn Mạnh Hưởng	B6805462	489,773			489,773	15.000	
4	Nguyễn Văn Triều	013250611	522,425			522,425	16.000	
5	Nguyễn Tất Linh	164555752		14,670		14,670	0.449	
6	Vũ Sơn Lâm	0360730011964		2,060		2,060	0.063	
7	Nguyễn Thị Hồng Tân	162092778		1,100		1,100	0.034	
8	Lê Tuấn Minh	151056117		761		761	0.023	
9	Trần Thị Minh Phượng	164073902		95		95	0.003	
10	Văn Việt Hưng	042082000120		35	360	395	0.012	
11	Nguyễn Giang Nam	164086753		6,060		6,060	0.186	
12	Đoàn Văn Lai	160108821		1,050		1,050	0.032	
13	Phạm Thị Hương	162021379		310	500	810	0.025	
14	Nguyễn Mạnh Hồng	164001909		750		750	0.023	
15	Lê Văn Phượng	164491147		80		80	0.002	
16	Đỗ Thanh Hòa	164065365		400		400	0.012	
17	Bùi Sỹ Chiến	031171267		0	400	400	0.012	
18	Nguyễn Văn Hòa	037072000109		400	465	865	0.026	

19	Trần Trọng Hiếu	164082224		140	1,720	1,860	0.057	
20	Ngô Quốc Thịnh	125362494		326,600	849,010	1,175,610	36.005	
21	Trần Thị Cúc	164562207		9,050		9,050	0.277	
22	Cù Ngọc Tuấn	164016814		1,075		1,075	0.033	
23	Bùi Xuân Tùng	162043281		2,140		2,140	0.066	
24	Hoàng Thế Bình	182157555		0	1,260	1,260	0.039	
25	Phạm Nguyên	162387607		0	400	400	0.012	
26	Nguyễn Thanh Quang			0	1,150	1,150	0.035	
27						0	0.000	
28						0	0.000	
29						0	0.000	
30						0	0.000	
	Tổng cộng					2.913.203	89,22%	

TM BAN TỔ CHỨC

Cập nhật lúc: *8:30*
05/6/2020

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CP CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu,TP Ninh Bình, Ninh Bình
Tel: (84) 02293.871125 – Fax: (84) 02293.873.074
Website: www.lilamaemc.com.vn
EMC

Ninh Bình, ngày 05 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO
KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG VÀ ĐIỀU KIỆN TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

Thưa các quý vị cổ đông!

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước CHXHCN Việt Nam và Điều lệ Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama.

Ban Kiểm soát xin báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông và điều kiện tổ chức Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama lần thứ 14 năm 2020, như sau:

1. Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội là: 435 cổ đông, sở hữu 3.265.155 cổ phần phổ thông bằng 100% vốn Điều lệ công ty.

2. Cổ đông nhận ủy quyền và đăng ký tham dự trước ngày khai mạc Đại hội là: 23 người, sở hữu 2.912.053 cổ phần, bằng 89,18 % vốn điều lệ.

3. Cổ đông có mặt tham dự Đại hội: Tính đến thời điểm 08:20 ngày 05/06/2020 là .24..... người, đại diện sở hữu .2.913.203 ..... cổ phần bằng ..89,22.... % vốn điều lệ của Công ty.

Qua đối chiếu với Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán (thực hiện quyền bỏ phiếu) số V443/2020-L35/VSD-ĐK do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập ngày 01/04/2020 thì 24.. cổ đông/đại điện cổ đông có mặt đủ tư cách dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, đại diện sở hữu ..2.913..203..... cổ phần bằng .89,22.. % vốn điều lệ.

Căn cứ các quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty thì Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama đủ điều kiện để tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2020.

Ban Kiểm soát xin báo cáo để Đại hội đồng cổ đông tiến hành cuộc họp theo kế hoạch./.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban
Nguyễn Thị Hồng Tân

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
BẦU BỔ SUNG 01 THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ 01 THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (NHIỆM KỲ 2016 – 2021)
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

Chúng tôi gồm:

1. Nguyễn Giang Nam
2. Trần Trọng Hiếu
3. Trần Thị Minh Phượng

Được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama bầu vào Ban bầu cử của Đại hội. Chúng tôi thống nhất phân công nhiệm vụ Ban bầu cử như sau:

1. Nguyễn Giang Nam - Trưởng ban
2. Trần Trọng Hiếu - Thành viên
3. Trần Thị Minh Phượng - Thành viên

Chúng tôi tiến hành kiểm phiếu bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị và 01 thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021, kết quả như sau:

I. Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT:

- Số phiếu phát ra: 244 phiếu, số phiếu thu về 244 phiếu, số phiếu hợp lệ: 244 phiếu, số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.
- Ông Nguyễn Mạnh Dũng: được 2.913.213 phiếu bầu, bằng 100,00 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

Căn cứ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama thì Ông Nguyễn Mạnh Dũng đã trúng cử vào Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí lắp máy Lilama nhiệm kỳ 2016-2021.

II. Bầu bổ sung 01 thành viên BKS:

- Số phiếu phát ra: 244 phiếu, số phiếu thu về 244 phiếu, số phiếu hợp lệ: 244 phiếu, số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.
- Ông Lại Việt Tâm: được 2.913.213 phiếu bầu, bằng 100,00 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

Căn cứ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama thì Ông Lại Việt Tâm đã trúng cử vào Ban Kiểm soát Công ty CP Cơ khí lắp máy Lilama nhiệm kỳ 2016-2021.

Chúng tôi cam kết đã kiểm phiếu khách quan và trung thực và phản ánh chính xác, đầy đủ kết quả bầu cử. Các thành viên Ban bầu cử nhất trí toàn văn nội dung và cùng nhau ký tên vào biên bản./.

Ninh Bình, ngày 5 tháng 6 năm 2020

CÁC THÀNH VIÊN | **TRƯỞNG BAN**

Trần Trọng Hiếu ----------

Trần Thị Minh Phượng ----------

Nguyễn Giang Nam

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA

LILAMA EMC

MÃ CHỨNG KHOÁN: L35

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN 2020

Ninh Bình, tháng 06 năm 2020

DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI

1. Chương trình Đại hội;
2. Báo cáo kết quả SXKD 2019 - Kế hoạch SXKD & đầu tư 2020;
3. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán 2019;
5. Tờ trình Phân phối lợi nhuận 2019;
6. Báo cáo của Ban kiểm soát;
7. Tờ trình về thù lao HĐQT, BKS, Thư ký 2020;
8. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020;
9. Hồ sơ đề cử/ứng cử để bầu bổ sung 01 Thành viên Hội đồng quản trị và 01 Kiểm soát viên (nhiệm kỳ 2016-2021).

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CP CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu,TP Ninh Bình, Ninh Bình
Tel: (84) 02293.871125 – Fax: (84) 02293.873.074
Website: www.lilamaemc.com.vn
EMC
ISO 9001:2008

CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

- **Thời gian: Từ 08:00 đến 12:00 ngày 05/06/2020**
- **Địa điểm: Khách sạn Hoàng Sơn, Số 98 đường Trịnh Tú, Thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình**

TT	Nội dung	Thời gian
1	**Đón tiếp và kiểm tra tư cách cổ đông:** - Đón tiếp, kiểm tra và lập danh sách cổ đông có mặt - Phát tài liệu, thẻ biểu quyết	08:00 - 08:30
2	**Khai mạc Đại hội:** - Thông qua biên bản thẩm tra tư cách cổ đông và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ theo quy định của Pháp luật và Điệu lệ - Khai mạc Đại hội - Thông qua Chủ tọa đoàn, Thư ký, Ban kiểm phiếu	08:30 - 08:40
3	**Thông qua Quy chế Đại hội và Chương trình Đại hội**	08:40 - 08:50
4	**ĐH trình bày, thảo luận và biểu quyết các nội dung:** - Báo cáo kết quả SXKD 2019 - Kế hoạch SXKD & đầu tư 2020; - Báo cáo của Hội đồng quản trị; - Báo cáo tài chính kiểm toán 2019; Phân phối lợi nhuận 2019; - Báo cáo của Ban kiểm soát; - Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký 2020; - Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020; - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ (nếu có).	08:50-10:50
5	Bầu bổ sung 1 thành viên HĐQT và 1 thành viên BKS	10:50 – 11:40
6	Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội	11:40 - 11:55
7	Bế mạc Đại hội	12:00

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
LILAMA ERECTION MECHANICAL JSC
Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu,TP Ninh Bình, Ninh Bình
Tel: (84) 02293.871125 – Fax: (84) 02293.873.074
Website: www.lilamaemc.com.vn
EMC
ISO 9001:2008

Số: 01/L35-ĐHĐCĐ-2020

Ninh Bình, ngày 26 tháng 05 năm 2020

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 2019
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ 2020

***Kính gửi*: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thực hiện Quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, thay mặt Ban điều hành, Tổng giám đốc xin báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019 - Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2020 của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama trước Đại hội đồng cổ đông.

Cụ thể như sau:

I – TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Về sản xuất, thi công: Năm 2019, Công ty tiếp tục tổ chức thi công các công trình/dự án chuyển tiếp từ 2018 như Nhiệt điện điện Sông Hậu 1, Thái Bình 2, XM Nam Sơn, XM Tân Thắng... Ngoài ra, một số hợp đồng thi công công trình/hạng mục mới được ký kết và triển khai như nhiệt điện Nghi Sơn 2, Sửa chữa Xi măng The Vissai, Tam Điệp…

Trong điều kiện một dự án gặp vướng mắc, giãn tiến độ hoặc tạm dừng thực hiện, trong khi hiệu quả công tác quản lý sản xuất và mở rộng thị trường của công ty chưa cao, dẫn đến hoạt động của đơn vị gặp nhiều khó khăn, đa số các chỉ tiêu kế hoạch SXKD không hoàn thành.

2. Về hoạt động đầu tư: Kế hoạch đầu tư 2019 tiếp tục được công ty thực hiện cẩn trọng, giá trị đầu tư trong năm đạt: 2,86 tỷ đồng.

3. Về tài chính: Tình hình tài chính năm 2019 khó khăn. Nhiều dự án vướng mắc trong triển khai thực hiện và nghiệm thu thanh quyết toán, ngoài ra nợ phải thu lớn trong khi thu hồi vốn chậm, hiệu quả thấp. Tuy nhiên công ty vẫn cơ bản đáp ứng đủ nguồn vốn để sản xuất, thanh toán kịp thời tiền lương/chế độ cho người lao động. Tổng số dư nợ vay đến 31/12/2019 là 120,438 tỷ đồng, trong năm không có nợ quá hạn.

4. Tình hình lao động, việc làm: Việc làm cho người lao động được đảm bảo, thu nhập bình quân đạt 8,15 triệu đồng/người/tháng. Việc thanh toán lương cho người lao động đầy đủ và tương đối kịp thời; các chế độ chính sách với người lao động được thực hiện đúng pháp luật. Công tác chăm lo đời sống cho người lao động được quan tâm, cải thiện. Công tác an toàn lao động, an ninh tài sản được duy trì tốt.

Một số chỉ tiêu chủ yếu về SXKD năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch
1	Giá trị Sản lượng	Tr.đồng	185.056	123.966	67,0%
2	Giá trị Doanh thu	Tr.đồng	182.726	122.423	67,0%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	1.800	378,6	21,0%
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	10.000	8.043	80,4%
6	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	2.430	2.867	117,9%
7	Trả cổ tức (dự kiến)	%	-	-	-

(Bảng chi tiết giá trị sản lượng và doanh thu năm 2019 - Biểu 01 kèm theo)

II - KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2020

1. Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020

TT	Nội dung	Đơn vị	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	% KH 2020/ TH 2019
1	Giá trị Sản lượng	Tr.đồng	123.966	121.326	97,9%
2	Giá trị Doanh thu	Tr.đồng	122.423	121.261	99,1%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	378,6	980	258,8%
4	Nộp Ngân sách	Tr.đồng	8.043	10.000	124,3%
5	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	2.867	3.217	112,2%
6	Trả cổ tức (dự kiến)	%	-	-	-

(Bảng chi tiết kế hoạch giá trị sản lượng và doanh thu 2020 - Biểu 02 kèm theo)

2. Một số giải pháp để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020:

- Tập trung cải thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty và quyết tâm hoàn thành Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020 và bằng các giải pháp:

+ Tăng cường kiểm soát chi phí, sử dụng hợp lý, tiết kiệm tất cả nguồn lực (máy móc, dụng cụ, nhân công…) để giảm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD;

+ Chuẩn hóa quy trình giao khoán, nâng cao hiệu quả công tác khoán và tăng cường việc kiểm soát sau khoán; thực hiện khoán sâu, gắn hiệu quả sản xuất với thu nhập, làm cơ sở nâng cao năng suất lao động;

+ Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến phương án tổ chức và biện pháp thi công hiệu quả, tiết kiệm;

- Kết hợp thực hiện tốt công tác khoán, kiểm soát chi phí, nâng cao năng suất lao động để giảm đơn giá chào thầu, làm cơ sở nâng cao hiệu quả công tác thị trường.

- Tập trung thực hiện quyết liệt có hiệu quả công tác thu hồi công nợ để bổ sung nguồn vốn tự có, giảm vay tín dụng, đồng thời tìm kiếm bổ sung nguồn vốn ưu đãi, nguồn vốn có lãi suất thấp để giảm chi phí tài chính.

- Tiếp tục cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao thu nhập để tăng mức độ thu hút và giữ chân người lao động.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2019 - Kế hoạch và một số giải pháp thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2020 của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua để tổ chức thực hiện!

CÔNG TY CỔ PHẦN
CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Triều

BM01: CHI TIẾT GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG VÀ DOANH THU NĂM 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Công trình	Giá trị Doanh Thu		Giá trị Sản lượng		Ghi chú
		Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	
1	Nhiệt điện Nghi sơn 2		7,057.36		7,600.36	
2	Nhiệt điện Thái Bình 2	15,957.74	8,656.92	16,957.74	8,656.92	
3	Xi măng Hoàng Long		272.73		272.73	
4	Xi măng The vissai NB		1,738.72		1,738.72	
5	Chế tạo cột phát sóng Vinaphone		35.08		35.08	
6	Sửa chữa xi măng Tam Điệp	4,100.00	3,112.79	4,100.00	3,112.79	
7	Sửa chữa xi măng Bút Sơn	2,000.00	402.64	2,000.00	402.64	
8	XM Bút Sơn: Cung cấp nhân lực và thiết bị		139.24		139.24	
9	Xi măng Nam Sơn	11,900.00	18,841.12	11,900.00	18,841.12	
10	Nhiệt điện Long Phú 1	60,318.00	8,970.00	60,318.00	8,970.00	
11	Nhiệt điện Sông Hậu 1	57,398.43	16,566.86	58,728.43	16,566.86	
12	Thủy điện Sử pán 1		863.91		863.91	
13	Sửa chữa xi măng Xuân Thành		972.00		972.00	
14	Xi măng Tân Thắng	31,052.00	50,761.76		51,761.76	
15	Xi măng Hoàng Thạch: Chế tạo máng khí động		186.67		186.67	
16	Nhà máy giấy Quảng Ngãi		565.56		565.56	
17	Cung cấp vật tư cho công ty CP đầu tư Đại Thiên Tín		3,105.88		3,105.88	
18	Chế tọa lẻ (Chi tiết đặt sẵn Van cửa âu)					
19	Doanh thu chế tạo Techpro		174.09		174.09	
20	Xi măng Xuân Thành (Khu phụ trợ: Chuẩn bị mặt bằng, bãi sơn thiết bị, khu nhà ở CBCNV..)					
	TỔNG CỘNG	**182,726**	**122,423**	**154,004**	**123,966**	

BM02: CHI TIẾT KẾ HOẠCH GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG VÀ DOANH THU NĂM 2020

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2020		Ghi chú
		Giá trị Doanh thu	Giá trị sản lượng	
1	*2*	*3*	*4*	*5*
1	Công trình: Nhiệt điện Nghi Sơn 2	41,288	41,353	
2	Công trình: Nhiệt điện Thái Bình 2	3,000	3,000	
3	Công trình: Sửa chữa xi măng Tam Điệp	3,500	3,500	
4	Công trình:Sửa chữa xi măng Bút Sơn	500	500	
5	Công trình: Nhiệt điện Long Phú 1	2,000	2,000	
6	Công trình: Nhiệt điện Sông Hậu 1	30,273	30,273	
7	Xi măng Tân Thắng	700	700	
8	Xi măng Xuân Thành 3	40,000	40,000	
9	Các công trình khác	-	-	
	TỔNG CỘNG	**121,261**	**121,326**	

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CP CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
LILAMA ERECTION MECHANICAL JSC
Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu,TP Ninh Bình, Ninh Bình
Tel: (84) 02293.871125 – Fax: (84) 02293.873.074
Website: www.lilamaemc.com.vn
EMC
ISO 9001:2008

Số: 02/L35-ĐHĐCĐ-2020

Ninh Bình, ngày 26 tháng 05 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

***Kính gửi*: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thực hiện quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty Cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama. Hội đồng quản trị xin báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của Công ty và công tác của HĐQT năm 2019; kế hoạch và các định hướng của HĐQT năm 2020 trước Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể như sau:

1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2019

1.1. Về sản xuất kinh doanh:

Năm 2019, tiếp tục là một năm hết sức khó khăn đối với Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama. Một số dự án gặp vướng mắc, giãn tiến độ như Nhiệt điện Long Phú 1, Nhiệt điện Sông Hậu 1, Nhiệt điện Thái Bình 2; trong đó, đặc biệt là Nhiệt điện Long Phú 1 hiện đang tạm dừng thực hiện... đã tác động không nhỏ đến kết quả SXKD của Công ty. Bên cạnh đó, công tác tổ chức và quản lý sản xuất chưa đạt yêu cầu đề ra, năng suất lao động chậm cải thiện, nguồn nhân lực thiếu ổn định... cũng làm giảm đáng kể hiệu quả hoạt động của đơn vị.

Tổng giá trị doanh thu năm 2019 đạt 122,4/182,7 tỷ đồng bằng 67 % kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế đạt 0,38/1,8 tỷ đồng bằng 21% kế hoạch.

Tuy vậy, Công ty cũng đã có nhiều giải pháp khắc phục khó khăn, đẩy mạnh công tác thị trường để bù đắp thiếu hụt về doanh thu, tiếp tục duy trì ổn định sản xuất, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động. Tại các dự án, chất lượng sản phẩm chế tạo và lắp đặt cơ bản đáp ứng được yêu cầu đề ra; năng lực thi công nói chung của Công ty được chủ đầu tư/khách hàng ghi nhận. Một số hợp đồng tại các dự án mới đã được ký kết và triển khai như Nhiệt điện Nghi Sơn 2, Dây chuyền 3 Xi măng Xuân Thành... tạo tiền đề để Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD 2020.

1.2. Về tình hình tài chính:

Tình hình tài chính năm 2019 khó khăn và tiềm ẩn rủi ro. Các dự án vướng mắc, giãn tiến độ kéo theo công tác nghiệm thu, quyết toán kéo dài, việc giải ngân/thanh toán chậm. Ngoài ra, nhiều khoản nợ cũ vẫn chưa thu hồi được, hoặc chỉ thu hồi được một phần khiến nợ phải thu lớn. Những vấn đề về tài chính như trên dẫn đến việc Công ty bị phụ thuộc quá nhiều vào nguồn vốn vay, làm chi phí tài chính tăng cao, hiệu quả SXKD giảm mạnh…

Tuy vậy, trong năm nguồn vốn cho sản xuất cơ bản vẫn được đáp ứng, tiền lương/chế độ cho người lao động và việc trích nộp BHXH và Ngân sách NN được đảm bảo. Tỷ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu ở mức (3,47 lần) giảm so với năm trước (4,02 lần), không có nợ quá hạn.

1.3. Về đầu tư:

Kế hoạch đầu tư 2019 tiếp tục được công ty thực hiện cẩn trọng, giá trị đầu tư trong năm đạt: 2,86 tỷ đồng.

Trong thời gian tới, cần tiếp tục thu xếp vốn trung và dài hạn để triển khai việc đầu tư nâng cao năng lực thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất, đáp ứng các hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.4. Về lao động và việc làm:

Trong năm, việc làm cho người lao động được đảm bảo; tổng lao động bình quân là 443 người; thu nhập bình quân đạt 8,15 triệu đồng người/tháng. Việc thanh toán lương, giải quyết các chế độ cho người lao động tương đối kịp thời.

Hiện tại nguồn nhân lực của công ty thiếu ổn định và có xu hướng giảm, năng suất lao động chưa cao, hiệu quả sử dụng nhân lực và khả năng thu hút, giữ chân lao động còn hạn chế. Vấn đề trên đòi hỏi ban lãnh đạo công ty phải có chính sách phù hợp để khắc phục trong thời gian tới.

1.5. Về trách nhiệm đối với môi trường và xã hội: Công ty đã tuân thủ và thực hiện một cách có trách nhiệm các vấn đề môi trường, xã hội và cộng đồng.

2. Hoạt động, thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và thành viên HĐQT

2.1. Hoạt động của HĐQT năm 2019:

Năm 2019 Hội đồng quản trị đã thực hiện vai trò chỉ đạo, quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động SXKD của Công ty. Kiểm tra giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà Nước, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các quy định và hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc. Tại các phiên họp thường kỳ, HĐQT ban hành Nghị quyết, đưa ra những định hướng, các giải pháp phù hợp, kịp thời để chỉ đạo hoạt động SXKD.

Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên tham gia các phiên họp của Ban giám đốc và trực tiếp làm việc với các đơn vị sản xuất để nắm bắt tình hình, chỉ đạo giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh.

2.2. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2019 và Kế hoạch năm 2020:

a) Tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 14/NQ-ĐHĐCĐ-2019 phiên họp thường niên ngày 26/04/2019. Cụ thể thực hiện năm 2019 như sau:

TT	Họ tên	Chức danh	Tổng lương và thù lao theo kế hoạch 2019	Thực hiện 2019		
				Tiền lương	Thù lao	Tổng
1	Lê Hữu Điều	Chủ tịch HĐQT	300.000.000	297.600.000	-	297.600.000

2	Nguyễn Văn Triều	Thành viên HĐQT, TGĐ	280.524.240	229.482.681	24.000.000	253.482.681
3	Nguyễn Mạnh Hưởng	Thành viên HĐQT, KTT	218.245.212	185.172.847	24.000.000	209.172.847
4	Nguyễn Tất Linh	Thành viên HĐQT	152.000.000	124.211.638	24.000.000	148.211.638
5	Vũ Sơn Lâm	Thành viên HĐQT	209.000.000	180.661.372	24.000.000	204.661.372
	Cộng:		**1.159.769.452**	**1.017.128.538**	**96.000.000**	**1.113.128.538**

b) Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT 2020 :

STT	Chức danh/chức vụ	Số người	Số tháng	Thành tiền (đồng/năm)	Ghi chú
1	Quỹ lương Chủ tịch HĐQT	01	5	125.000.000	Chuyên trách
3	Quỹ thù lao HĐQT	05	-	110.000.000	Kiêm nhiệm
	Cộng (b):			**235.000.000**	

- Tiền lương Ban tổng giám đốc, Kế toán trưởng thực hiện theo quy chế Công ty;
- Chi phí và lợi ích khác: Không.

3. Tổng kết cuộc họp và các quyết định của HĐQT

3.1. Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Hữu Điều	Chủ tịch	24/04/2011	8	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Triều	Thành viên	01/09/2011	8	100%	
3	Ông Nguyễn Tất Linh	Thành viên	26/04/2016	8	100%	
4	Ông Vũ Sơn Lâm	Thành viên	26/04/2016	8	100%	
5	Ông Nguyễn Mạnh Hưởng	Thành viên	27/04/2017	8	100%	

a) Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	99/NQ-HĐQT-2019	14/03/2019	Thông qua: Báo cáo tài chính kiểm toán 2018.
2	100/NQ-HĐQT-2019	14/03/2019	Thông qua: Kế hoạch và tình hình thực hiện SXKD Quý 1/2019 – Kế hoạch SXKD Quý 2/2019; Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2019; Chương trình, nội dung các báo cáo, tờ trình và văn bản tình ĐHĐCĐ phiên họp thường niên 2019; Một số chủ trương, định hướng điều hành sản xuất kinh doanh thời gian tới.
3	101/NQ-HĐQT/2019	10/05/2019	Thông qua: Phê duyệt đơn giá tiền lương 2019.
4	102/NQ-HĐQT/2019	28/06/2019	Thông qua: Kết quả SXKD Quý 2/2019; Kế hoạch SXKD Quý 3 năm 2019.
5	103/NQ-HĐQT/2019	18/07/2019	Bổ nhiệm ông Nguyễn Giang Nam giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty.
6	104/NQ-HĐQT/2019	24/07/2019	Thông qua: Thông qua phương án huy động vốn năm 2019.
7	105/NQ-HĐQT/2019	20/08/2019	Thông qua: Báo cáo tài chính bán niên soát xét 2019; Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2019 và Kế hoạch SXKD Quý 3/2019.
8	106/NQ-HĐQT/2019	20/08/2019	Đánh giá tình hình SXKD và tình hình tài chính và thông qua một số chủ trương, định hướng trong SXKD.
9	107/NQ-HĐQT/2019	28/10/2019	Thông qua: Kết quả SXKD Quý 3/2019; Kế hoạch SXKD Quý 4 năm 2019 – ước thực hiện cả năm 2019 và Kế hoạch SXKD 2020.
10	108/NQ-HĐQT/2019	28/10/2019	Kéo dài thời hạn giữ chức vụ Phó tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Thanh Quang cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.
11	109/NQ-HĐQT/2019	28/10/2019	Thông qua việc thanh lý một số tài sản cố định: hết niên hạn sử dụng, hỏng, không cần dùng cho hoạt động SXKD.

4. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác

- Trong điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD, Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị và tập trung thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT;

- Ban Tổng giám đốc đã bám sát kế hoạch SXKD hàng quý của HĐQT để tổ chức thực hiện; phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng thành viên, nắm bắt và chỉ đạo mọi mặt công tác; báo cáo HĐQT đầy đủ, kịp thời khi được yêu cầu.

- Ban Tổng giám đốc cũng đã nỗ lực trong hoạt động đấu thầu, chào giá, mở rộng thị trường. Công ty đã ký kết thêm một số hợp đồng thi công mới, bổ sung một phần cho doanh thu thiếu hụt do một số dự án bị hoãn và giãn tiến độ, tạo cơ sở để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020.

Nhìn chung, kết quả SXKD năm 2019, nhiều chỉ tiêu chính không hoàn thành. Ngoài các nguyên nhân khách quan, còn có trách nhiệm của HĐQT và Ban điều hành. Trong đó, một số nhiệm vụ Ban điều hành cần phải tập trung thực hiện trong thời gian tới, chủ yếu gồm: tăng cường công tác quản lý sản xuất, tiết giảm chi phí; tháo gỡ vướng mắc để đẩy nhanh nghiệm thu, quyết toán; quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ; giảm nợ phải thu; giảm nợ vay và chi phí tài chính .... làm cơ sở để ổn định và phát triển sản xuất, nâng cao lợi nhuận.

Ngoài ra, Ban điều hành cần chỉ đạo thực hiện tốt hơn nữa công tác quan hệ cổ đông và công bố thông tin, khắc phục một số hạn chế trong công bố thông tin để đảm bảo tính kịp thời và minh bạch trong mọi hoạt động của công ty.

5. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

5.1. Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2020:

Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tình hình Kinh tế - Xã hội và tình hình hoạt động của Công ty, HĐQT xây dựng kế hoạch SXKD 2020 trình ĐHĐCĐ với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Doanh thu : 121,2 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 0,98 tỷ đồng
- Vốn điều lệ : 32,65 tỷ đồng
- Nộp ngân sách : 10,0 tỷ đồng
- Chia cổ tức : 0%
- Đầu tư XDCB và mua sắm phương tiện thiết bị : 3,2 tỷ đồng

5.2. Một số chủ trương và giải pháp thực hiện:

(1) Tiếp tục hoàn thiện và tăng cường giám sát, đảm bảo tuân thủ Điều lệ/Quy chế nội bộ để tăng hiệu quả công tác quản trị, quản trị rủi ro... phù hợp với quy định của pháp luật và thông lệ quốc tế.

(2) Tiếp tục tập trung thực hiện có hiệu quả công tác quản trị trong các lĩnh vực chính, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh và ngân sách hàng năm phù hợp;
- Xây dựng và thực hiện đầu tư và hợp tác đầu tư hiệu quả;
- Duy trì các phiên họp định kỳ, các hoạt động kiểm tra để đánh giá kết quả hoạt động, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban điều hành; trên cơ sở đó đưa ra các định hướng phù hợp.

(3) Chỉ đạo và phối hợp cùng Ban Tổng giám đốc tập trung cải thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

(4) Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt có hiệu quả công tác nghiệm thu, quyết toán và thu hồi vốn để bổ sung nguồn vốn tự có, giảm vay tín dụng.

(5) Tiếp tục điều chỉnh, bổ sung và tổ chức thực hiện "Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị công ty" phù hợp với tình hình mới.

(6) Thực hiện tốt chế độ báo cáo, công bố thông tin và công tác quan hệ cổ đông.

Được sự tin tưởng và giao phó trách nhiệm của quý vị cổ đông, HĐQT khẳng định sẽ nỗ lực hết mình để thực hiện tốt các mục tiêu và Nghị quyết của ĐHĐCĐ trong thời gian tới, đưa Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama ổn định và cải thiện hiệu quả hoạt động trong những năm tiếp theo.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua để tổ chức thực hiện.

Kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe, thịnh vượng và thành công!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
TP. NINH BÌNH - T. NINH BÌNH

Lê Hữu Điều

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CP CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
LILAMA ERECTION MECHANICAL JSC
Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu,TP Ninh Bình, Ninh Bình
Tel: (84) 02293.871125 – Fax: (84) 02293.873.074
Website: www.lilamaemc.com.vn
EMC
ISO 9001:2008

Số: 03/L35-ĐHĐCĐ-2020

Ninh Bình, ngày 26 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH
THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2019 TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

***Kính gửi*: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thực hiện quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Cơ khí lắp máy Lilama.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của Công ty Cổ phần Cơ Khí Lắp Máy LILAMA đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA). Báo cáo tài chính năm 2019 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải toàn văn trên Website (*www.lilamaemc.com.vn*), bao gồm:

(1) Báo cáo của kiểm toán viên;

(2) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019;

(3) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019;

(4) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;

(5) Thuyết minh Báo cáo tài chính;

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính 2019, như sau:

I - BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu kỳ
A	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**	**184.642.748.029**	**220.777.402.193**
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	4.077.052.293	4.452.462.001
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	14.973.000.000	20.437.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	116.080.404.629	147.831.712.522
IV	Hàng tồn kho	49.399.819.546	48.044.561.003
V	Tài sản ngắn hạn khác	112.471.561	11.666.667

B	**TÀI SẢN DÀI HẠN**	**30.885.816.310**	**21.656.945.951**
I	Các khoản phải thu dài hạn	84.300.000	-
II	Tài sản cố định	10.688.680.695	10.417.484.281
III	Bất động sản đầu tư		
IV	Tài sản dở dang dài hạn		
V	Đầu tư tài chính dài hạn		
VI	Tài sản dài hạn khác	20.112.835.615	11.239.461.670
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**215.528.564.339**	**242.434.348.144**
A	**NỢ PHẢI TRẢ**	**167.405.273.483**	**194.226.856.561**
I	Nợ ngắn hạn	163.912.834.363	189.668.745.047
II	Nợ dài hạn	3.492.439.120	4.558.111.514
B	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**48.123.290.856**	**48.207.491.583**
I	**Vốn chủ sở hữu**	**48.123.290.856**	**48.207.491.583**
1	Vốn góp của chủ sở hữu	32.651.550.000	32.651.550.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	3.102.723.500	3.102.723.500
3	Vốn khác của chủ sở hữu	1.114.232.377	1.114.232.377
4	Quỹ đầu tư phát triển	8.016.696.695	8.016.696.695
5	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.715.487.454	3.322.289.011
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**215.528.564.339**	**242.434.348.144**

II - BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	122.423.319.664	171.077.202.701
2	Các khoản giảm trừ		
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	122.423.319.664	171.077.202.701

4	Giá vốn hàng bán	106.290.931.526	149.845.434.606
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	16.132.388.138	21.231.768.095
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.125.023.024	135.325.209
7	Chi phí tài chính	10.089.709.471	9.987.937.633
	-Trong đó: Chi phí lãi vay	*10.089.709.471*	*9.987.937.633*
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.789.088.363	9.717.155.671
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	378.613.328	1.662.000.000
11	Thu nhập khác		5.511.058
12	Chi phí khác	-	-
13	Lợi nhuận khác		5.511.058
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	378,613,328	1.667.511.058
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	75.722.667	333.502.211
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế	302.890.661	1.334.008.847
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**75**	**329**
19	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	0	0

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ Khí Lắp Máy LILAMA báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA TP. NINH BÌNH - T. NINH BÌNH

Lê Hữu Điều

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CP CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu,TP Ninh Bình, Ninh Bình
Tel: (84) 02293.871125 – Fax: (84) 02293.873.074
Website: www.lilamaemc.com.vn
EMC
ISO 9001:2008

Số: 04/L35-ĐHĐCĐ-2020

Ninh Bình, ngày 26 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019

***Kính gửi*: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thực hiện quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Cơ khí lắp máy Lilama.

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2019 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc phân phối lợi nhuận của năm 2019, như sau:

Đơn vị tính: VN đồng

TT	Nội dung	Cách tính	Số tiền
I.1.	Lợi nhuận các năm trước chuyển sang	(1)	**2.538.387.766**
I.2.	*Các khoản giảm lợi nhuận*	*(2)*	*125.790.973*
I.3.	Lợi nhuận còn lại các năm trước chuyển sang	(3)= (1)-(2)	**2.412.596.793**
II	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019		
II.1.	Lợi nhuận trước thuế		378.613.328
II.2.	Nộp thuế TNDN vào NSNN		75.722.667
II.3.	Lợi nhuận còn lại sau thuế	(II.3)=(II.1)-(II.2)	**302.890.661**
III	Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối	(III)=(I.3)+(II.3)	**2.715.487.454**
IV	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019	Không phân phối lợi nhuận	0
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang 2020	(V)=(III) - (IV)	**2.715.487.454**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua để triển khai thực hiện.

Trân trọng!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA

Lê Hữu Điều

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM- CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 05/L35-ĐHĐCĐ-2020

Ninh Bình, ngày 26 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA

- Căn cứ và Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán.
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần cơ khí lắp máy Lilama.
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần cơ khí lắp máy Lilama được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) và kết quả kiểm tra kiểm soát trên các số liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Về đánh giá kết quả các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2019: Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 về các mặt: sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư phát triển, công tác quản lý công nợ và các mặt khác của Công ty, đồng thời báo cáo cũng nêu rõ những vấn đề còn tồn tại và định hướng phát triển năm 2020.

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát theo quy định về các hoạt động của Công ty và xin báo cáo tới Đại hội cổ đông một số nội dung chủ yếu sau:

1. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2019 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
2. Kết quả giám sát tình hình tài chính niên độ kế toán 2019.
3. Báo cáo đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông.
4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2019.
5. Kiến nghị của Ban kiểm soát.

1. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2019.

Trong năm 2019, trong bối cảnh nền kinh tế có một số khởi sắc ở một số lĩnh vực, nhưng các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành cơ khí lắp máy còn nhiều khó khăn như: Ít các dự án đầu tư lắp đạt mới, cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt, nhiều công trình tạm dừng, dãn tiến độ các công trình...

Bản thân doanh nghiệp có quy mô vốn và tài sản còn nhỏ làm cho việc đảm bảo nguồn vốn kinh doanh gặp nhiều khó khăn, các công trình chủ yếu là ở xa nên chi phí đi lại, vận chuyển cao. Số lượng và giá trị các hợp đồng ký kết trong năm còn có hạn. Công tác thanh quyết toán và thu hồi vốn còn chậm và kéo dài. Đặc biệt là các công trình như Vôi Hương Hải, Xi măng Bút Sơn... Bên cạch đó việc tuyển dụng lao động còn gặp nhiều khó khăn, lao động biến động lớn và tỷ trọng lao động thuê ngoài cao, năng suất lao động không cao.

Với sự chỉ đạo, điều hành sâu sát của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên công ty đã rất tích cực nỗ lực phấn đấu trong điều kiện khó khăn để đạt được một số thành tích: Việc làm được đảm bảo, thu nhập của người lao động ổn định và thường xuyên. Nộp ngân sách, và các chính sách cho người lao động được đảm bảo. Mặc dù chỉ tiêu lợi nhuận chỉ đạt 21,03% và doanh thu đạt 67% so với kế hoạch do Đại hội cổ đông giao như:

Một số chỉ tiêu chính về SXKD năm 2019 của Công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ TH/KH
1	Giá trị sản lượng	Tr.Đ	185.056	123.966	66,9%
2	Doanh thu	Tr.Đ	182.720	122.423	67%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.Đ	1.800	378,6	21,03%
4	Tỷ suất LNTT/VĐL	%	5,51	1,16	21,05%
5	Tỷ suất LNTT/Doanh thu	%	0,98	0,31	31,6%
6	Nộp NSNN	Tr.Đ	10.000	8.043	80%
7	Thu nhập bình quân	Tr.Đ	8,212	8,174	99,53%
8	Dự kiến cổ tức	%	0	Trình ĐHCĐ	
9	Đầu tư XDCB	Tr.Đ	2.430	2.867	118%

2. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2019:

Căn cứ vào báo cáo kiểm toán Số: 211/BCKT/TC ngày 06/03/2020 cho kỳ hoạt động từ ngày 1/1/2019 đến ngày 31/12/2019 được thực hiện bởi Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA), Ban kiểm soát đã thẩm tra và báo cáo tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2019 như sau:

2.1. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:

(Đơn vị :VNĐ)

Nội dung	Số liệu 31/12/2019	Số liệu 01/01/2019
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**184.642748.029**	**220.777.402.193**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**4.077.052.293**	**4.452.462.001**
1. Tiền	4.077.052.293	4.452.462.001
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	**14.973.000.000**	**20.437.000.000**

1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	14.973.000.000	20.437.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**116.080.404.629**	**147.831.712.522**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	122.386.202.748	153.755.075.158
2.Trả trước cho người bán ngắn hạn	269.449.398	791.330.947
3.Phải thu ngắn hạn khác	4.313.508.781	4.174.062.715
4.Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi *	(10,888,756,298)	(10,888,756,298)
IV. Hàng tồn kho	**49.399.819.546**	**48.044.561.003**
1. Hàng tồn kho	49.399.819.546	48.044.561.003
V.Tài sản ngắn hạn khác	**112.471.561**	**11.666.667**
1.Chi phí trả trước ngắn hạn	112.471.561	11.666.667
B.TÀI SẢN DÀI HẠN	**30.885.816.310**	**21.656.945.951**
I.Các khoản phải thu dài hạn	**84.300.000**	**0**
1.Phải thu dài hạn khác	84.300.000	0
II. Tài sản cố định	**10.688.680.695**	**10.417.484.281**
1. Tài sản cố định hữu hình	8.312.977.698	10.417.484.281
- Nguyên giá	*58.309.747.822*	*58.309.747.822*
*-Giá trị hao mòn lũy kế **	*(49.996.770.124)*	*(47.892.263.541)*
2.Tài sản cố định thuê tài chính	2.375.702.997	0
- Nguyên giá	2.611.245.455	0
*-Giá trị hao mòn lũy kế **	*(235.542.458)*	*0*
III. Tài sản dài hạn khác	**20.112.835.615**	**11.239.461.670**
1.Chi phí trả trước dài hạn	20.112.835.615	11.239.461.670
TỔNG TÀI SẢN	**215.528.564.339**	**242.434.348.144**
A.NỢ PHẢI TRẢ	**167.405.273.483**	**194.226.856.561**
I. Nợ ngắn hạn	**163.912.834.363**	**189.668.745.047**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	29.655.305.545	48.252.904.858
2.Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.159.959.889	899.716.631
3.Thuế và các khoản phải nộp ngân sách	3.276.384.533	3.747.908.750
4.Phải trả người lao động	5.601.325.418	7.174.012.060
5.Chi phí phải trả ngắn hạn	1.312.372.455	460.672.534
6. Phải trả ngắn hạn khác	4.131.697.274	5.409.606.386
7.Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	118.534.191.923	123.634.326.917
8.Quỹ khen thưởng phúc lợi	241.597.326	89.596.911
II.Nợ dài hạn	**3.492.439.120**	**4.558.111.514**

1.Chi phí phải trả dài hạn	1.588.264.113	2859.986.514
2.Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	1.904.175.007	1.698.125.000
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**48.123.290.856**	**48.207.491.583**
I.Vốn chủ sở hữu	**48.123.290.856**	48.207.491.583
1.Vốn góp của chủ sở hữu	32.651.550.000	32.651.550.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	*32.651.550.000*	*32.651.550.000*
2. Thặng dư vốn cổ phần	3,102,723,500	3,102,723,500
3.Vốn khác của chủ sở hữu	1.114.232.377	1.114.232.377
4.Quỹ đầu tư phát triển	8.539.297.525	8.016.696.695
5.Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.715.487.454	3.322.289.011
-LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	*2.412.596.793*	*1.988.280.164*
-LNST chưa phân phối kỳ này	*302.890.661*	*1.334.008.847*
II. Nguồn kinh phí và các quỹ khác	**0**	**0**
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**215.528.564.339**	**242.434.348.144**

2.2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Nội dung	Năm 2019	Năm 2018
1. Doanh thu thuần	**122.423.319.664**	**171.077.202.701**
2. Giá vốn hàng bán	**106.290.931.526**	**149.845.434.606**
3. Lợi nhuận gộp	**16.132.388.138**	**21.231.768.095**
4. Doanh thu hoạt động tài chính	**1.125.023.024**	**135.325.209**
5. Chi phí tài chính	**10.089.709.471**	**9.987.937.633**
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	**6.789.088.363**	**9.717.155.671**
7. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	**378.613.328**	**1.662.000.000**
8. Lợi nhuận khác	**0**	**5.511.058**
9. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**378.613.328**	**1.667.511.058**
10. Chi phí thuế TNDN hiện hành	**75.722.667**	**333.502.211**
11. Lợi nhuận sau thuế TNDN	**302.890.661**	**1.334.008.847**
12. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**75**	**329**

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty CP cơ khí lắp máy Lilama đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động SXKD và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập

và trình bày báo cáo tài chính (Nhưng chưa bao gồm việc tính thuế theo NĐ20/2017 của chính phủ).

Trong năm 2019 công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc cắt giảm chi phí nhưng do doanh thu giảm 28,44% so với năm 2018. Năm 2019 doanh thu giảm nhưng chi phí lãi vay lại của công ty lại tăng lên 1,02% mà chi phí giá vốn trên doanh thu là 86,82% (trong 1000 đồng doanh thu thì có 868,2 đồng chi phí giá vốn) tương đương năm 2018 nên lợi nhuận trước thuế của công ty năm 2019 giảm nhiều so với năm 2018 lợi nhuận gộp năm 2019 của công ty giảm 77,29% so với cùng kỳ năm 2018.

2.3. PHÂN TÍCH MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU:

Cơ cấu tài sản	**Năm 2018**	**Năm 2019**
+ Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	91,07%	85,66%
+ Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	8,93%	14,34%
Cơ cấu nguồn vốn		
+ Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	80,12%	77,73%
+ Nguồn vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	19,88%	22,27%
Hệ số khả năng sinh lời		
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	0,78%	0,24%
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH	2,76%	0,63%
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ	4,08%	0,93%
+Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	0,55%	0,14%
Hệ số nợ và khả năng thanh toán		
+ Hệ số nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	4,028 lần	3,48 lần
+ Hệ số khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Nợ phải trả)	1,248 lần	1,286 lần
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	1,136 lần	1,103 lần

Từ một số chỉ tiêu tài chính của công ty năm 2018 và 2019 cho thấy:

-Cơ cấu tài sản của công ty năm 2019 thay đổi đáng kể so với năm 2018, tỷ trọng tài sản ngắn hạn trên tổng tài sản giảm 5,35% so với cùng kỳ, phần giảm này (36,13 tỷ tài sản ngắn hạn, chủ yếu là giảm các khoản phải thu ngắn hạn),

-Về cơ cấu nguồn vốn thì nợ phải trả trên tổng nguồn vốn giảm đi 2,39% so với năm 2018 chủ yếu là phải trả người bán, nợ vay ngân hàng giảm.

- Về hệ số khả năng sinh lời của công ty năm 2019 giảm mạnh so năm 2018.

- Hệ số nợ và khả năng thanh toán của công ty thấp hơn năm 2018.

3. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ PHỐI HỢP CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG:

Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách cẩn trọng, hợp lý và hợp pháp vì sự phát triển chung của công ty, tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

a) Đối với Hội đồng Quản trị:

- Trong năm tài chính 2019, HĐQT Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã ban hành 11 Nghị quyết liên quan đến hoạt động SXKD, đầu tư xây dựng, ban hành các Quy chế phù hợp với Công ty và Điều lệ của Công ty.

- HĐQT thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm giải quyết những khó khăn vướng mắc phát sinh để đạt được một số chỉ tiêu đề ra.

- HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng Quy chế, phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức của Công ty.

b) Đối với Tổng giám đốc:

- Đã thực hiện đúng chức, năng nhiệm vụ và các quy định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ công ty, các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty.

- Chỉ đạo các phòng ban chức năng, đội công trình tổ chức thi công tại các công trình đáp ứng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Khắc phục những khó khăn và có biện pháp điều hành cần thiết để thực hiện kế hoạch đề ra.

- Tổng giám đốc đã ban hành, sửa đổi kịp thời các quy trình, quy chế để áp dụng vào thực tiễn một cách khoa học có hiệu quả trong công tác quản lý chi phí, biện pháp thi công nhằm phù hợp với tình hình thực tế, xu hướng phát triển của công ty.

- Tăng cường chỉ đạo và thực hiện quyết liệt thanh quyết toán thu hồi vốn các công trình, đã hoàn thành quyết toán một số công trình dự án cũ.

- Chăm lo cho đời sống người lao động được đảm bảo về việc làm và thu nhập.

- Về công tác đầu tư: Trong năm 2019 theo điều kiện công việc thi công thực tế của công ty, công ty đầu tư 01cầu tự hành phục vụ thi công.

c) Quan hệ phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cổ đông với Ban kiểm soát:

- Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tại Công ty theo quy định.

- Ban kiểm soát được mời tham dự các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị, được tham gia phát biểu ý kiến theo đúng chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát.

- Trong năm 2019, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến bằng văn bản của cổ đông về hoạt động SXKD của Công ty.

4. HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ TỔNG KẾT, NGHỊ QUYẾT CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2019.

a) Hoạt động và tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2019

- Tổ chức lập kế hoạch công tác năm 2019 của Ban kiểm soát và bám sát kế hoạch công tác đã lập để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

-Tổ chức các cuộc họp định kỳ để phân công công việc của các thành viên ban kiểm soát, trao đổi, thống nhất các phạm vi liên quan đến nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

- Xem xét, đánh giá Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty

- Tham dự các cuộc họp HĐQT tổ chức và thực hiện, các cuộc họp khác để nắm bắt thông tin về công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát hoạt động SXKD và đầu tư, quản lý điều hành của Công ty theo đúng Nghị định và Điều lệ.

- Tham gia giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc công ty Cổ phần cơ khí lắp máy Lilama đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 26/4/2019.

Tiền lương, thù lao cho Ban kiểm soát năm 2019:

Căn cứ vào phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về kế hoạch tiền lương, thù lao của BKS, BKS và từng thành viên đã nhận được các khoản lương và thù lao như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Tiền lương, thù lao được hưởng	Lương, thù lao đã nhận	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hồng Tân	127.000.000	126.000.000	
2	Phạm Minh Đức	18.000.000	18.000.000	
3	Lê Tuấn Minh	18.000.000	18.000.000	
	Tổng cộng	163.000.000	162.000.000	

b) Tổng kết các cuộc họp và quyết định của Ban kiểm soát:

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã thực hiện 2 cuộc họp của Ban kiểm soát.

- Thông qua biên bản làm việc của Ban kiểm soát với công ty đánh giá toàn bộ thực hiện Nghị quyết đại hội cổ đông năm 2018, Thông qua nội dung báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 trình Đại hội cổ đông thường niên 2019, kiểm tra đánh giá báo cáo tài chính quý 1/2019.

- Kiểm tra đánh giá báo cáo tài chính bán niên năm 2019 (đã được kiểm toán) thực hiện kế hoạch sản xuất 6 tháng đầu năm 2019, tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2019 và Hội đồng quản trị.

5. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Để công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 được Đại hội cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tập trung tháo gỡ các vướng mắc tồn đọng trong năm 2019. Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị như sau:

- Đề cao trách nhiệm, phát huy trí tuệ tập thể trong Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, người lao động để cùng nhau giúp công ty vượt qua khó khăn và đạt được các chỉ tiêu đề ra cho năm 2020 nhằm đảm bảo nghĩa vụ với nhà nước và người lao động quyền lợi của cổ đông.

- Đối với thi công các công trình: Đề nghị HĐQT, Tổng giám đốc chỉ đạo, đôn đốc, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đảm bảo đủ vốn, tập trung đảm bảo đủ nhân lực và hoạt động hiệu quả. Đẩy nhanh quá trình nghiệm thu, thanh quyết toán và thu hồi vốn tại các công trình.

- Trong công tác điều hành đề nghị HĐQT, Tổng giám đốc cần có biện pháp nâng cao khả năng thanh toán của công ty, quản lý tốt tiền mặt, giảm chi phí dở dang.

Khẩn trương thu hồi các khoản nợ nhằm đảm bảo vốn kinh doanh và giảm lãi vay ngân hàng.

- Đối với công tác mở rộng thị trường tìm kiếm việc làm: Công ty cần đẩy mạnh tìm kiếm việc làm, xây dựng giá thành hợp lý đủ sức cạnh tranh đảm bảo hiệu quả trong công tác đấu thầu, chào giá.

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa cho đội ngũ cán bộ công nhân viên hoạt động hiệu quả, nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông công ty.

- Đẩy nhanh công tác quyết toán nội bộ.

- Đối với năng suất lao động, chất lượng nguồn nhân lực: có chính sách tuyển dụng, đào tạo pháp triển và duy trì nguồn nhân lực hợp lý, có những chính sách khuyến khích giữ chân người lao động, chủ động trong điều động nguồn nhân lực, sát sao trong việc quản lý và tổ chức thi công, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế sai sót trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính.

6. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trong năm 2020, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục tiến hành công tác kiểm soát định kỳ theo quy định cụ thể:

- Kiểm tra định kỳ các báo cáo tài chính quý và năm của Công ty.

- Đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết, quy định của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị.

- Kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

- Đánh giá công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc công ty.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Trên đây là báo cáo của ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát trong năm tài chính 2019. Ban kiểm soát xin báo cáo trình Đại hội cổ đông thông qua.

Kính chúc Công ty ngày càng phát triển, ổn định, bền vững, kính chúc Quý cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội cổ đông thành công tốt đẹp.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

Nguyễn Thị Hồng Tân

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CP CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
LILAMA ERECTION MECHANICAL JSC
Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu,TP Ninh Bình, Ninh Bình
Tel: (84) 02293.871125 – Fax: (84) 02293.873.074
Website: www.lilamaemc.com.vn
EMC
ISO 9001:2008

Số: 06/L35-ĐHĐCĐ-2020

Ninh Bình, ngày 26 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Chi trả tiền lương và thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký/Người phụ trách quản trị)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Hội đồng quản trị báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty, cụ thể như sau:

1. Thực hiện chi trả lương, thù lao năm 2019:

Năm 2019 Công ty đã thực hiện việc chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty theo đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019. Cụ thể:

a) Tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS:

ĐVT: đồng/năm

TT	Họ và tên	Chức danh	Kế hoạch	Thực hiện
1.	Lê Hữu Điều	Chủ tịch HĐQT	300,000,000	297,600,000
2.	Nguyễn Thị Hồng Tân	Trưởng BKS	127,000,000	126,000,000
	Cộng (a)			423,600,000

b) Thù lao kiêm nhiệm Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và Thư ký công ty:

ĐVT: đồng/năm

TT	Họ và tên	Chức danh	Kế hoạch	Thực hiện
1.	Nguyễn Văn Triều	Thành viên HĐQT	24,000,000	24,000,000
2.	Nguyễn Mạnh Hưởng	Thành viên HĐQT	24,000,000	24,000,000
3.	Nguyễn Tất Linh	Thành viên HĐQT	24,000,000	24,000,000
4.	Vũ Sơn Lâm	Thành viên HĐQT	24,000,000	24,000,000
5.	Phạm Mạnh Đức	Kiểm soát viên	18,000,000	18,000,000
6.	Lê Tuấn Minh	Kiểm soát viên	18,000,000	18,000,000
7.	Văn Việt Hưng	Thư ký	18,000,000	18,000,000
	Cộng (b)			150,000,000

Tổng cộng (a + b) : 573,600,000 đồng

2. Kế hoạch trả lương và thù lao năm 2020:

a) Tiền lương của Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS chuyên trách:

ĐVT: đồng

STT	Chức danh/chức vụ	Số lượng	Số tháng	Quỹ lương	Ghi chú
1.	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01	5	125,000,000	Lương chuyên trách
2.	Trưởng Ban kiểm soát	01	12	127,000,000	Lương chuyên trách
	Cộng (a):			252,000,000	

b) Thù lao kiêm nhiệm Chủ tịch và Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Thư ký:

ĐVT: đồng/năm

STT	Chức danh/cơ quan	Số lượng	Quỹ thù lao	Ghi chú
1.	Hội đồng quản trị	05	110,000,000	Kiêm nhiệm
2.	Ban kiểm soát	02	36,000,000	Kiêm nhiệm
3.	Thư ký	01	18,000,000	Kiêm nhiệm
	Cộng (b):		164,000,000	

Tổng cộng (a + b) : 416,000,000 đồng/năm

Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và Thư ký ngoài thù lao kiêm nhiệm nói trên, khi làm việc tại Công ty được hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty.

Trường hợp Chủ tịch, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên chuyển sang làm việc chuyên trách tại Công ty sẽ được trả lương chuyên trách theo Quy chế trả lương của Công ty.

Trường hợp có sự thay đổi nhân sự HĐQT, BKS, Thư ký thì nhân sự thay đổi được hưởng lương và thù lao tương ứng theo chức danh được bổ nhiệm.

HĐQT báo cáo và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua để triển khai thực hiện. Trân trọng./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2700224... CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA TP. NINH BÌNH - T. NINH BÌNH

Lê Hữu Điều

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
LILAMA ERECTION MECHANICAL JSC
Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu, TP Ninh Bình, Ninh Bình
Tel: (84) 02293.871.125 – Fax (84) 02293. 873. 074
Website : www.lilamaemc.com.vn
EMC

Số: 07/L35-ĐHĐCĐ- 2020

Ninh Bình, ngày 26 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH
(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thực hiện Quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính (BCTC) trong năm tài chính 2020 của Công ty cổ phần cơ khí lắp máy Lilama, như sau:

1. Đơn vị kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2020 của Công ty cổ phần cơ khí lắp máy Lilama phải đáp ứng được các tiêu chí sau:

- Là một trong những đơn vị kiểm toán hoạt động tại Việt Nam được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2020.

- Có danh tiếng và uy tín để tăng cường mức độ tín nhiệm và tin tưởng đối với người đọc BCTC của Công ty, đặc biệt đối với các đối tác là tổ chức trong và ngoài nước.

- Chi phí kiểm toán hợp lý.

2. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua các tiêu chí tại Mục 1, làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm 2020 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) trong các đơn vị kiểm toán độc lập dưới đây, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí trên, để kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm tài chính 2020 của Công ty. Cụ thể:

(1) Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)

(2) Công ty TNHH kiểm toán VACO

(3) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để tổ chức thực hiện!

T/M BAN KIỂM SOÁT

Nguyễn Thị Hồng Phúc

BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM – CTCP

Số: 147 /CV-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2020

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cơ khí Lắp máy Lilama
- Tổ đại diện phần vốn của TCT Lắp máy Việt Nam – CTCP tại Công ty CP Cơ khí Lắp máy Lilama

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của TCT Lắp máy Việt Nam- CTCP;

Căn cứ Quy chế quản lý người đại diện phần vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP đầu tư vào doanh nghiệp khác ban hành kèm theo quyết định số 324/QĐ-HĐQT ngày 15/8/2017 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP;

Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP giới thiệu với Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama (EMC) về công tác nhân sự (đã được Hội đồng quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP thông qua tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐQT ngày 25/5/2020) như sau:

1. Nhân sự Thành viên Hội đồng quản trị

Về việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị EMC đối với ông Lê Hữu Điều; cử và giới thiệu ông Nguyễn Mạnh Dũng Tổ trưởng Tổ đại diện phần vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP tại EMC để bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị và giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị EMC nhiệm kỳ 2016-2021 được thực hiện theo Nghị quyết số 139/NQ-HĐQT ngày 19/5/2020 và Công văn số 140/CV-HĐQT ngày 19/5/2020 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

(Nghị quyết số 139/NQ-HĐQT và Công văn số 140/CV-HĐQT kèm theo)

2. Nhân sự Thành viên Ban Kiểm soát

- Miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát EMC nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông Phạm Mạnh Đức theo nguyện vọng cá nhân.

- Cử và giới thiệu ông Lại Việt Tân, Thạc sỹ Quản trị và Tài chính, nhân viên Phòng Tài chính Kế toán Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP để bầu giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát EMC nhiệm kỳ 2016-2021.

Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP thông báo đến Đại hội đồng cổ đông, Tổ đại diện phần vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP tại Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama, các ông có tên trên; căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama, pháp luật hiện hành để biết và thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Đảng ủy TCT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu: TCNS, VTLT.

CÔNG TY CP CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 152
Ngày 28 Tháng 5 Năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0100106317 C.T.C.P TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM Q. HAI BÀ TRƯNG - TP HÀ NỘI

Nguyễn Đình Hải

SƠ YẾU LÝ LỊCH
Người được đề cử/ứng cử để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị
Nhiệm kỳ 2016 - 2021

Họ và tên	:	Nguyễn Mạnh Dũng
Giới tính	:	Nam Quốc tịch: Việt Nam
Ngày tháng năm sinh	:	22/01/1970
Chứng minh Nhân dân	:	001070019490., cấp tại Bộ Công an., ngày 12/08/2019
Địa chỉ thường trú	:	Căn hộ 2501, tòa N2, khu đô thị 87 Lĩnh Nam, Mai Động, quận Hoàng Mai, Hà Nội
Trình độ học vấn	:	Đại học
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy
Chức vụ hiện nay (nếu có)	:	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP
Số cổ phần sở hữu	:	.... (cổ phần)
Số cổ phần đại diện hoặc được ủy quyền (nếu có)	:	653.031 (cổ phần)

Quá trình công tác :

+ Từ 02/1993-05/1998 : Xí nghiệp sửa chữa xe máy–Tổng công ty thép Thái Nguyên
+ Từ 06/1998-12/2000 : Văn phòng đại diện Lilama tại Nghi Sơn thuộc Tổng công ty Lắp máy Việt Nam
+ Từ 01/2001-03/2001 : Công ty tư vấn Lắp máy thuộc TCT Lắp máy Việt Nam
+ Từ 04/2001-06/2003 : Văn phòng đại diện Lilama tại dự án XM Tam Điệp
+ Từ 07/2003-03/2004 : Công ty tư vấn Lắp máy thuộc TCT Lắp máy Việt Nam
+ Từ 04/2004-03/2010 : Phó giám đốc Ban dự án Xi măng, Phó giám đốc Ban điều hành tổng thầu EPC Dự án nhà máy xi măng Sông Thao kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần xi măng Đô Lương
+ Từ 04/2010-09/2010 : Phó giám đốc Xi măng Đô Lương kiêm Phó giám đốc BĐH tổ hợp EPC xi măng Đô Lương
+ Từ 10/2010-06/2015 : Quyền trưởng phòng, Trưởng phòng Tổ chức Nhân sự Tổng công ty Lắp máy Việt Nam
+ Từ 07/2015-04/2016 : Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Lắp máy Việt Nam
+ Từ 05/2016-đến nay : Phó Tổng giám đốc TCT Lắp máy Việt Nam - CTCP

Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác (nếu có): Không

Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có): .Không

Tôi xin cam đoan các thông tin cá nhân đã kê khai trên là chính xác, trung thực, hợp lý và chịu hoàn toàn trách nhiệm về các vấn đề có liên quan. Đồng thời cam kết tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, trách nhiệm nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2020

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

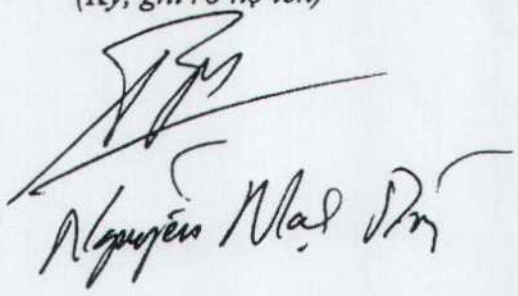

Nguyễn Mạnh Dũng

SƠ YẾU LÝ LỊCH
Người được đề cử/ứng cử để bầu bổ sung vào Ban Kiểm soát
Nhiệm kỳ 2016 - 2021

Họ và tên	:	**Lại Việt Tân**
Giới tính	:	Nam Quốc tịch: Việt Nam
Ngày tháng năm sinh	:	24/04/1990
Chứng minh Nhân dân	:	012782845, cấp tại CA TP Hà Nội, ngày 31/5/2005
Địa chỉ thường trú	:	TT 124 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Trình độ học vấn	:	Thạc sĩ
Trình độ chuyên môn	:	Tài chính
Chức vụ hiện nay (nếu có)	:	Chuyên viên phòng TCKT Tổng công ty LILAMA
Số cổ phần sở hữu	:	0 (cổ phần)

Số cổ phần đại diện hoặc được ủy quyền (nếu có) : 0 (cổ phần)

Quá trình công tác :

+ Từ 2016 – nay : làm việc tại phòng TCKT Tổng công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP

Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác (nếu có): không

Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có): không

Tôi xin cam đoan các thông tin cá nhân đã kê khai trên là chính xác, trung thực, hợp lý và chịu hoàn toàn trách nhiệm về các vấn đề có liên quan. Đồng thời cam kết tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, trách nhiệm nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

Ninh Bình, ngày 26 tháng 5 năm 2020

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lại Việt Tân